

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình số 67-CTr/TU ngày 14/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Chương trình số 67-CTr/TU ngày 14/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*gọi tắt là Chương trình số 67-CTr/TU*);

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình số 67-CTr/TU trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân, nhân dân trong toàn tỉnh về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tạo sự đồng thuận, quyết tâm chính trị cao trong tổ chức thực hiện để đạt được mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được giao tại Chương trình số 67-CTr/TU, góp phần tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề có bằng cấp, chứng chỉ, tỷ lệ lao động có việc làm phù hợp với kỹ năng nghề và trình độ đào tạo; hình thành đội ngũ lao động lành nghề, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân, cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển các ngành, lĩnh vực công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Yêu cầu

- Tăng cường phân cấp và chịu trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp; trong quá trình thực hiện thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo UBND tỉnh để kịp thời đôn đốc, nhắc nhở, đề ra các giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc.

- Việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phải đảm bảo đúng cơ sở pháp lý và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương; trong đó, chú trọng

thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỉ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp; vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng.

II. CHỈ TIÊU

1. Đến năm 2030

- Thu hút 35-40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và 50% học sinh trung học phổ thông vào hệ thống GDNN, học sinh, sinh viên nữ đạt từ 25 - 30% trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh mới. Tỷ lệ lao động là người dân tộc thiểu số qua đào tạo nghề nghiệp đạt 50%. Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt 90%.

- Thực hiện vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tối thiểu 90% học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ. Quy mô, cơ cấu ngành nghề đào tạo phù hợp với cơ cấu kinh tế của tỉnh; chất lượng đào tạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được nâng cao, tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 65% trở lên. Đào tạo, đào tạo lại thường xuyên cho khoảng 40% lực lượng lao động.

- Ít nhất 70% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng. 100% nhà giáo đạt chuẩn, khoảng 90% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại. Phần đầu xây dựng và phát triển Trường Cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông đạt trường chất lượng cao và bước đầu tiếp cận trình độ các nước ASEAN-4; có khoảng 06 ngành, nghề trọng điểm, trong đó 2-3 ngành, nghề có năng lực cạnh tranh trong nước về chất lượng đào tạo.

2. Đến năm 2045

- Thu hút 50% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và 55% học sinh trung học phổ thông vào hệ thống GDNN, học sinh, sinh viên nữ đạt từ 35% trở lên trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh mới. Tỷ lệ lao động là người dân tộc thiểu số qua đào tạo nghề nghiệp đạt 60%. Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt 100%.

- Vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để tối thiểu 95% học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề. Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt mức > 70%. Lao động đã qua đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao trong nước và khu vực ASEAN, trong đó có ít nhất 10% ngành, nghề đạt trình độ tiên tiến của thế giới.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức

- Tổ chức nghiên cứu, học tập quán triệt Chỉ thị số 21-CT/TW, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác đổi mới, phát triển và

nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đa dạng hóa, linh hoạt các hình thức tuyên truyền, phổ biến đảm bảo đạt hiệu quả công tác truyền thông giáo dục nghề nghiệp. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, chính quyền các cấp, cơ sở đào tạo trong công tác tuyên truyền; xây dựng đội ngũ làm công tác truyền thông về giáo dục nghề nghiệp, nâng cao năng lực cho các cán bộ truyền thông trong cơ quan quản lý nhà nước và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức các chương trình, sự kiện, Cuộc thi, Hội nghị, Hội thi, đối thoại... nhằm tôn vinh người học, nhà giáo, người dạy nghề, cán bộ quản lý, người sử dụng lao động, lao động có kỹ năng, các tổ chức có nhiều thành tích, đóng góp cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp và phát triển kỹ năng nghề; kết nối, chia sẻ giữa cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, gia đình, nhà giáo, người học; hình thành mạng xã hội giáo dục nghề nghiệp mở hòa nhập thông tin với giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam, khu vực và Quốc tế.

2. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo giáo dục nghề nghiệp để bảo đảm thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu phân luồng giáo dục nghề nghiệp; chỉ tiêu chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp, gắn đào tạo giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện chính sách đặc thù của địa phương nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nguồn nhân lực phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương để thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp để huy động sự tham gia của xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Thực hiện đồng bộ các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề phù hợp với các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 để tạo thuận lợi phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, trong đó chú trọng hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên xung phong, người khuyết tật, người hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số và lao động thất nghiệp, thiếu việc để tìm việc làm, hòa nhập thị trường lao động.

- Ưu tiên nguồn ngân sách nhà nước để hỗ trợ lộ trình phát triển trường đạt chuẩn chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm; hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực một số ngành nghề thị trường có nhu cầu cao, ngành nghề mũi nhọn của tỉnh, cần thiết cho sự phát triển kinh tế - xã hội nhưng khó tuyển sinh, nghề nặng nhọc, độc hại...

3. Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Sau khi đã tích hợp vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để đổi mới đồng bộ hệ thống tổ chức, quản lý, cơ sở vật chất thiết bị đào tạo nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập.

- Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học với các nước.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo đủ điều kiện thực hiện vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp, phát triển thông tin thị trường lao động

- Hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chú trọng phát triển, nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao, tiếp cận chuẩn của các nước tiên tiến. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp từ khâu tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng.

- Hoàn thiện và nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

- Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra; định kỳ đánh giá, xếp loại chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh theo từng năm, từng giai đoạn để kịp thời rút kinh nghiệm và đề ra các giải pháp phù hợp nhằm khắc phục các hạn chế, tồn tại, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền Chương trình số 67-CTr/TU ngày 14/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp theo hướng đa dạng hóa các hoạt động truyền thông và hình thức triển khai; xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền qua Báo, Đài; tổ chức chương trình phát thanh về giáo dục nghề nghiệp tại khu vực nông thôn, miền núi; bảo đảm thông tin đầy đủ, kịp thời, phù hợp với từng nhóm đối tượng về hình ảnh, ví thể, thông điệp quốc gia về giáo dục nghề nghiệp, ngày Kỹ năng lao động Việt Nam, tuần lễ kỹ năng nghề...; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan, đơn vị có liên quan và các địa phương triển khai thực hiện đảm bảo đạt chỉ tiêu phân luồng học sinh THCS, THPT vào GDNN; gắn chỉ tiêu phân luồng với chỉ tiêu tuyển sinh, đào tạo GDNN, giải quyết việc làm, cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao để phát triển thị trường lao động; hướng dẫn, triển khai tổ chức đào tạo song song trình độ trung cấp với dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, triển khai các nội dung Kế hoạch này đến các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh để tổ chức thực hiện; tham mưu UBND tỉnh công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp đảm bảo kịp thời và đúng quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến Chương trình số 67-CTr/TU ngày 14/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; công tác truyền thông về GDNN và chuyển đổi số về GDNN theo quy định.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, chỉ đạo việc tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, Chỉ thị số 21-CT/TW và các nội dung có liên quan.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì trong công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS, THPT đảm bảo tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp; đồng thời phối hợp theo dõi, quản lý học sinh sau phân luồng không tham gia học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hóa để học sinh tốt nghiệp vừa có

bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ, học tập suốt đời.

- Phối hợp tăng cường công tác truyền thông giáo dục nghề nghiệp nhằm khuyến khích học sinh khá, giỏi vào đào tạo giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng giáo dục nghề, cung ứng nguồn nhân lực kỹ thuật chất lượng cao cho thị trường lao động.

5. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan căn cứ khả năng ngân sách địa phương hàng năm, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách, lồng ghép với các Chương trình, Đề án liên quan để triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

6. Sở Nội vụ: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch hàng năm và giai đoạn để chủ động ưu tiên bố trí biên chế sự nghiệp đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hóa, đảm bảo học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề theo quy định.

7. Ban Dân tộc tỉnh: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, nâng cao hiệu quả thực hiện các Tiểu dự án thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, việc làm trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Chiến lược Công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác từ ngân sách nhà nước đối với người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

8. Công an tỉnh: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai xây dựng, hoàn thiện, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp gắn với các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ hỗ trợ phát triển thông tin thị trường lao động.

9. Các Sở, Ban, ngành có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai thực hiện công tác truyền thông về giáo dục nghề nghiệp, trong đó tăng cường tuyên truyền, phổ biến thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, Chương trình số 67-CTr/TU; triển khai thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và các chính sách, pháp luật có liên quan tại Kế hoạch này.

10. Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, Chỉ thị số 21-CT/TW, Chương trình số 67-CTr/TU thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mô hình, điển hình, cách làm hiệu quả trong công tác giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Quán triệt Chỉ thị số 21-CT/TW, Chương trình số 67-CTr/TU và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước để nâng cao nhận thức cho học sinh, sinh viên, người lao động và nhân dân trên địa bàn về giáo dục nghề nghiệp, việc làm, thông tin thị trường lao động.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm triển khai thực hiện Chương trình số 67-CTr/TU. Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tại địa phương, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham mưu xây dựng, triển khai thực hiện tốt Kế hoạch về phát triển giáo dục nghề nghiệp của địa phương theo từng năm, từng giai đoạn; thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, các chính sách hỗ trợ đào tạo lao động khác từ ngân sách nhà nước và các nhiệm vụ về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và định hướng phát triển của tỉnh; xây dựng các mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất - kinh doanh và thị trường lao động theo từng địa phương, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp; kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và pháp luật có liên quan.

- Chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng, quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm và giáo dục nghề nghiệp gắn với các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Định kỳ, đột xuất tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội: Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp; tham gia quản lý, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

13. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Chủ động tham gia thị trường lao động; thực hiện báo cáo nhu cầu đào tạo, đào tạo lại, nhu cầu tuyển dụng lao động tại doanh nghiệp.

- Phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc tự tổ chức đào tạo, đào tạo lại cho người lao động tại doanh nghiệp; hỗ trợ tuyển sinh, đào tạo, cơ

sở vật chất, thiết bị, kỹ thuật; tạo điều kiện cho sinh viên, học viên đến thực hành, thực tập nâng cao tay nghề tại doanh nghiệp.

- Thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn...

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 67-CTr/TU ngày 14/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; yêu cầu các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (trước 15/6), năm (trước 15/12) và đột xuất (nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc) về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) theo quy định./

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Đắk Nông; Đài PT&TH tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Q).

2

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh